

ĐỀ ÁN

**xây dựng tổ chức đảng, tổ chức chính trị - xã hội trong
các doanh nghiệp ngoài khu vực Nhà nước trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên,
giai đoạn 2026 - 2030, định hướng đến năm 2035**

Phần thứ nhất

SỰ CẦN THIẾT VÀ CĂN CỨ XÂY DỰNG ĐỀ ÁN

I. SỰ CẦN THIẾT XÂY DỰNG ĐỀ ÁN

Xây dựng và phát triển tổ chức đảng, tổ chức chính trị - xã hội trong doanh nghiệp ngoài Nhà nước là chủ trương lớn, nhất quán của Đảng. Thực hiện Chỉ thị số 33-CT/TW ngày 18/3/2019 của Ban Bí thư về tăng cường xây dựng tổ chức đảng trong các đơn vị kinh tế tư nhân; Nghị quyết số 68-NQ/TW, ngày 04/5/2025 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế tư nhân, trong những năm qua, Đảng bộ tỉnh Thái Nguyên đã có nhiều chủ trương, giải pháp để tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo tập trung đẩy mạnh công tác thành lập và xây dựng tổ chức đảng, tổ chức chính trị - xã hội, kết nạp đảng viên, đoàn viên, hội viên trong các doanh nghiệp ngoài khu vực Nhà nước; vai trò của tổ chức đảng, tổ chức chính trị - xã hội từng bước được phát huy, góp phần tích cực vào sự ổn định và phát triển của doanh nghiệp, chăm lo đời sống, vật chất, tinh thần cho người lao động và đưa chủ trương, nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về phát triển kinh tế tư nhân vào cuộc sống; một số chủ doanh nghiệp đã có nhận thức đúng về Đảng, phấn đấu và được kết nạp vào hàng ngũ của Đảng.

Tuy nhiên, công tác thành lập tổ chức đảng, tổ chức chính trị - xã hội, phát triển đảng viên, đoàn viên, hội viên trong doanh nghiệp ngoài khu vực nhà nước trên địa bàn tỉnh còn những hạn chế như: Số lượng tổ chức đảng, tổ chức chính trị - xã hội, đội ngũ đảng viên, đoàn viên, hội viên có tăng lên nhưng chưa tương xứng với tốc độ phát triển, quy mô doanh nghiệp và lực lượng lao động trên địa bàn; một số cấp ủy chưa quan tâm đến công tác kết nạp đảng viên trong doanh nghiệp ngoài khu vực Nhà nước; chất lượng hoạt

động của một số tổ chức đảng trong doanh nghiệp chưa cao; vai trò lãnh đạo của tổ chức đảng đối với các tổ chức chính trị - xã hội và người lao động trong các doanh nghiệp chưa rõ nét, nhất là ở các tổ chức đảng có bí thư, phó bí thư cấp ủy, chi bộ không là cán bộ chủ chốt của doanh nghiệp; nền nếp và nội dung sinh hoạt ở một số chi bộ chưa bảo đảm; một số tổ chức chính trị - xã hội trong doanh nghiệp chưa phát huy hết vai trò, chức năng, nhiệm vụ của tổ chức mình; chưa quan tâm thường xuyên công tác tuyên truyền, giáo dục về nhận thức chính trị, đạo đức, lối sống, kịp thời nắm bắt tâm tư, nguyện vọng của công nhân, người lao động, chủ doanh nghiệp; chưa đáp ứng yêu cầu công tác xây dựng đảng, các tổ chức chính trị - xã hội trong tình hình mới.

Tỉnh Thái Nguyên là một trong những địa bàn phát triển công nghiệp năng động của vùng Trung du và miền núi phía Bắc và vùng thủ đô Hà Nội, tập trung nhiều khu, cụm công nghiệp, doanh nghiệp tư nhân và doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài; lực lượng công nhân, người lao động tiếp tục tăng nhanh, chủ yếu tập trung ở doanh nghiệp ngoài khu vực Nhà nước. Trước tình hình đó, đặt ra yêu cầu cấp thiết phải tăng cường sự lãnh đạo của Đảng, củng cố và phát triển tổ chức đảng, các tổ chức chính trị - xã hội trong doanh nghiệp nhằm kịp thời nắm bắt tâm tư, nguyện vọng chính đáng của người lao động; đại diện, chăm lo, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của đoàn viên, hội viên và người lao động; nhằm phòng ngừa, hạn chế tranh chấp lao động, giữ vững ổn định chính trị, trật tự an toàn xã hội và môi trường đầu tư, kinh doanh trên địa bàn tỉnh.

Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng xác định: *“Quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng và phát triển tổ chức đảng, các tổ chức chính trị - xã hội trong khu vực doanh nghiệp ngoài nhà nước, nhất là doanh nghiệp tư nhân, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài; quan tâm phát triển đảng viên trong công nhân, cán bộ quản lý trong doanh nghiệp khu vực ngoài nhà nước...”*; Nghị quyết số 68-NQ/TW, ngày 04/5/2025 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế tư nhân nêu: *“Phát triển kinh tế tư nhân nhanh, bền vững, hiệu quả, chất lượng cao vừa là nhiệm vụ trọng tâm, cấp bách, vừa mang tính chiến lược lâu dài; cần được cụ thể hoá trong các chiến lược, chính sách phát triển của đất nước...”*. Đồng thời, cùng với việc triển khai mô hình chính quyền địa phương hai cấp đặt ra yêu cầu phải đổi mới cách tiếp cận, có giải pháp đồng bộ, thống nhất trong lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng tổ chức Đảng, tổ chức chính trị - xã hội trong doanh nghiệp. Vì vậy,

việc ban hành và tổ chức thực hiện Đề án ***“Xây dựng tổ chức Đảng, tổ chức chính trị - xã hội trong các doanh nghiệp ngoài khu vực Nhà nước trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên, giai đoạn 2026 - 2030, định hướng đến năm 2035”*** là hết sức cần thiết và có ý nghĩa chiến lược lâu dài, góp phần nâng cao năng lực lãnh đạo của Đảng, hiệu quả quản lý nhà nước, phát huy vai trò của các tổ chức chính trị - xã hội, thúc đẩy khu vực doanh nghiệp ngoài khu vực Nhà nước phát triển nhanh, bền vững, đúng định hướng và thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ I, nhiệm kỳ 2025 - 2030.

II. CĂN CỨ XÂY DỰNG ĐỀ ÁN

- Điều lệ Đảng Cộng sản Việt Nam; Quy định thi hành Điều lệ Đảng.
- Nghị quyết số 21-NQ/TW, ngày 16/6/2022 của Hội nghị lần thứ năm Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về tăng cường củng cố, xây dựng tổ chức cơ sở đảng và nâng cao chất lượng đội ngũ đảng viên trong giai đoạn mới.
- Nghị quyết số 79-NQ/TW, ngày 06/01/2026 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế nhà nước.
- Nghị quyết số 68-NQ/TW, ngày 04/5/2025 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế tư nhân.
- Chỉ thị số 33-CT/TW ngày 18/3/2019 của Ban Bí thư về tăng cường xây dựng tổ chức đảng trong các đơn vị kinh tế tư nhân.
- Nghị quyết số 02-NQ/TW ngày 12/6/2021 của Bộ Chính trị về đổi mới tổ chức và hoạt động của Công đoàn Việt Nam trong tình hình mới.
- Bộ luật Lao động số 45/2019/QH14, ngày 20 tháng 11 năm 2019 của Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam.
- Nghị định số 98/2014/NĐ-CP ngày 24/10/2014 của Chính phủ quy định việc thành lập tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội tại doanh nghiệp thuộc mọi thành phần kinh tế.
- Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Thái Nguyên lần thứ I, nhiệm kỳ 2025 - 2030.
- Đề án số 07-ĐA/TU, ngày 09/12/2025 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về “Củng cố, xây dựng tổ chức cơ sở đảng, nâng cao năng lực lãnh đạo của cấp ủy các cấp; xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng viên đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ nhiệm kỳ 2025 - 2030”.

Phần thứ hai
THỰC TRẠNG CÁC DOANH NGHIỆP; TỔ CHỨC ĐẢNG,
TỔ CHỨC CHÍNH TRỊ - XÃ HỘI TRONG CÁC DOANH NGHIỆP
TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH

I. THỰC TRẠNG CÁC DOANH NGHIỆP

Tính đến 31/3/2026, tổng số doanh nghiệp ngoài khu vực Nhà nước đăng ký hoạt động trên địa bàn tỉnh là 15.116 doanh nghiệp (trong đó có 5.102 doanh nghiệp tham gia Bảo hiểm xã hội bắt buộc) với tổng vốn đăng ký là 203.749 tỷ đồng¹. Trong đó: 10.841 công ty trách nhiệm hữu hạn; 3.242 công ty cổ phần; 1.033 doanh nghiệp tư nhân; trong đó có 233 doanh nghiệp có vốn nước ngoài. Trong số 15.116 doanh nghiệp đăng ký hoạt động có 1.180 doanh nghiệp có từ 25 lao động trở lên có doanh thu 3 năm trở lại đây²; 601 doanh nghiệp có từ 25 lao động trở lên đang tham gia Bảo hiểm xã hội³.

- Phân loại doanh nghiệp theo vốn đăng ký: 85,03% số doanh nghiệp có vốn đăng ký từ 10 tỷ đồng trở xuống; 5,82% số doanh nghiệp có mức vốn từ 10 - 20 tỷ đồng; 4,53% số doanh nghiệp có mức vốn từ 20 - 50 tỷ đồng; 2,05% doanh nghiệp có vốn từ 50 - 100 tỷ đồng và 2,57% số doanh nghiệp có vốn trên 100 tỷ đồng.

- Theo quy mô doanh nghiệp: Doanh nghiệp nhỏ và siêu nhỏ chiếm đến 97,43%. Số lượng các doanh nghiệp với quy mô vốn lớn (từ 100 tỷ đồng trở lên) chiếm 2,57%, nhưng lại đóng vai trò quan trọng trong việc đóng góp ngân sách và thúc đẩy phát triển kinh tế.

- Năm 2025, tổng số doanh nghiệp thành lập mới là 1.937 doanh nghiệp, với tổng vốn đăng ký hoạt động là 16.516 tỷ đồng. Trong đó: 1.673 công ty trách nhiệm hữu hạn; 254 công ty cổ phần; 10 doanh nghiệp tư nhân (năm 2025 có 249 doanh nghiệp giải thể).

Về tình hình sử dụng lao động trong doanh nghiệp, tỉnh Thái Nguyên có khoảng 250.000 lao động đang làm việc tại các doanh nghiệp, trong đó số lượng lao động tại các khu công nghiệp tính đến tháng 12/2025 khoảng 93.000 lao động. Trong giai đoạn 2021 - 2025, số lao động có việc làm mới được đào tạo thêm là 150.000 lao động, bình quân mỗi năm giải quyết việc làm mới cho trên 30.000 lao động. Lao động tập trung vào lĩnh vực sản xuất

¹ Theo Văn bản số 3196/STC-ĐKKD, ngày 08/4/2026 của Sở Tài chính về việc cung cấp số liệu xây dựng Đề án của Ban Thường vụ Tỉnh ủy và Văn bản số 541/BHXH- QLT&PTNTG, ngày 10/4/2026 của Bảo hiểm xã hội tỉnh Thái Nguyên về việc báo cáo tình hình tham gia BHXH của các doanh nghiệp ngoài khu vực Nhà nước.

² Theo Văn bản số 2765/TNG-NVDTPC, ngày 10/4/2026 của Thuế tỉnh Thái Nguyên về việc cung cấp số liệu xây dựng Đề án của Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

³ Theo Văn bản số 541/BHXH-QLT&PTNTG ngày 10 /4/2026 của Bảo hiểm xã hội tỉnh về việc báo cáo tình hình tham gia BHXH của các doanh nghiệp ngoài khu vực Nhà nước.

công nghiệp, đặc biệt là công nghiệp chế biến, chế tạo và lắp ráp, sản xuất linh kiện điện tử.

II. THỰC TRẠNG TỔ CHỨC ĐẢNG, TỔ CHỨC CHÍNH TRỊ - XÃ HỘI TRONG CÁC DOANH NGHIỆP

1. Về tổ chức Đảng

Tính đến ngày 31/3/2026, Đảng bộ tỉnh có 835 tổ chức cơ sở đảng (258 đảng bộ cơ sở, 577 chi bộ cơ sở) với 42 đảng bộ bộ phận, 5.891 chi bộ trực thuộc và 142.378 đảng viên. Trong đó có 119 tổ chức cơ sở đảng (TCCSĐ) trong doanh nghiệp và hợp tác xã, chiếm 13,9% với 377 chi bộ trực thuộc và 10.326 đảng viên, chiếm 7,3% tổng số đảng viên toàn tỉnh. Gồm: 63 TCCSĐ trong doanh nghiệp nhà nước; 53 TCCSĐ trong doanh nghiệp ngoài khu vực nhà nước và 03 TCCSĐ hợp tác xã. Trong số 53 TCCSĐ trong doanh nghiệp ngoài khu vực nhà nước, gồm: 25 đảng bộ cơ sở (24 *đảng bộ công ty cổ phần; 01 Hợp tác xã*), 28 chi bộ cơ sở (02 *chi bộ doanh nghiệp tư nhân; 23 chi bộ công ty cổ phần; 01 chi bộ công ty trách nhiệm hữu hạn; 01 chi bộ công ty có vốn đầu tư nước ngoài FDI; 01 hợp tác xã*) và 154 chi bộ trực thuộc (16 *chi bộ doanh nghiệp tư nhân; 121 chi bộ công ty cổ phần; 14 chi bộ công ty trách nhiệm hữu hạn và 03 chi bộ công ty có vốn nước ngoài FDI*).

2. Tổ chức chính trị - xã hội

2.1. Tổ chức Công đoàn

Đến ngày 31/3/2026, trên địa bàn tỉnh có 692 doanh nghiệp sử dụng từ 20 lao động trở lên đang tham gia Bảo hiểm xã hội, trong đó có 485 doanh nghiệp đã có tổ chức công đoàn (*đạt 70%*) với 147.438 đoàn viên. Hoạt động của tổ chức công đoàn trong các doanh nghiệp ngày càng thực hiện tốt hơn chức năng đại diện, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của người lao động, đồng thời tích cực tuyên truyền, vận động người lao động chấp hành tốt kỷ luật lao động, nội quy của doanh nghiệp, góp phần quan trọng vào việc xây dựng quan hệ lao động hài hòa, ổn định, tiến bộ trong các doanh nghiệp.

2.2. Tổ chức Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh

Hiện có 42 tổ chức đoàn thanh niên, với 4.323 đoàn viên thanh niên trong các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh. Hầu hết những doanh nghiệp ngoài khu vực Nhà nước có tổ chức đoàn thanh niên thì vai trò của tuổi trẻ được phát huy, vừa là hạt nhân thúc đẩy phong trào thi đua, sáng tạo lao động góp phần tích cực nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp, đồng

thời là nguồn phát triển Đảng, xây dựng quan hệ lao động ổn định và văn hóa doanh nghiệp bền vững.

2.3. Tổ chức Hội Cựu chiến binh

Đến ngày 31/3/2026, tổng số hội viên Hội Cựu chiến binh của toàn tỉnh là 92.975 hội viên, sinh hoạt ở 101 cơ sở Hội cấp xã, phường và tương đương, trong đó có 1.456 hội viên đang làm việc tại các doanh nghiệp ngoài khu vực Nhà nước. Tuy nhiên, số tổ chức Hội cựu chiến binh trong các doanh nghiệp ngoài khu vực Nhà nước hiện chưa có.

3. Đánh giá chung

3.1. Ưu điểm

Thời gian qua, Ban Thường vụ Tỉnh ủy và các cấp ủy trong Đảng bộ tỉnh đã quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo, triển khai đồng bộ nhiều chủ trương, giải pháp nhằm xây dựng, củng cố, phát triển tổ chức đảng, các tổ chức chính trị - xã hội, phát triển đảng viên, đoàn viên, hội viên trong doanh nghiệp ngoài khu vực Nhà nước trên địa bàn tỉnh đạt được một số kết quả quan trọng. Các chủ trương, chính sách của Trung ương về phát triển tổ chức đảng, đảng viên trong doanh nghiệp ngoài nhà nước được ban hành, hướng dẫn kịp thời, tạo sự thống nhất, đồng thuận và thuận lợi trong tổ chức thực hiện.

Nhận thức của các cấp ủy, tổ chức đảng, đảng viên, chủ doanh nghiệp và người lao động về vị trí, vai trò của việc thành lập tổ chức đảng, phát triển đảng viên trong doanh nghiệp từng bước được nâng lên. Tổ chức đảng và đảng viên ở doanh nghiệp ngoài khu vực nhà nước có bước phát triển cả về số lượng và chất lượng⁴. Nội dung, phương thức hoạt động của tổ chức đảng có nhiều đổi mới, phù hợp với điều kiện hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp. Bên cạnh đó việc đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, tạo môi trường đầu tư, kinh doanh thông thoáng đã góp phần thu hút các nhà đầu tư đến tìm hiểu và đầu tư trên địa bàn tỉnh.

Công tác quản lý, giáo dục, bồi dưỡng đoàn viên, hội viên ưu tú, giới thiệu bổ sung vào nguồn phát triển đảng viên mới để bồi dưỡng, kết nạp vào Đảng được tổ chức chính trị - xã hội các cấp quan tâm; các tổ chức chính trị - xã hội phát huy tốt vai trò giáo dục, vận động đoàn viên thực hiện tốt đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, quy định của doanh nghiệp... Đa số đảng viên mới kết nạp đã phát huy tính tiên phong gương mẫu, nhiều đảng viên được bố trí đảm nhận nhiệm vụ cao trong doanh

⁴ Trong giai đoạn 2022 - 2025, Đảng bộ tỉnh đã thành lập được 46 tổ chức Đảng trong doanh nghiệp. Kết quả, đến tháng 03/2026, Đảng bộ tỉnh có 116 tổ chức cơ sở đảng trong doanh nghiệp ngoài khu vực Nhà nước với 10.326 đảng viên (tăng 1.632 đảng viên so với năm 2022). Trong đó có 53 tổ chức cơ sở đảng trong doanh nghiệp ngoài khu vực nhà nước với 3.182 đảng viên (tăng 1.192 đảng viên so với năm 2022).

nghiệp, góp phần tích cực nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức đảng và nâng cao chất lượng đảng viên. Các tổ chức chính trị - xã hội phát huy tốt vai trò cầu nối bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người lao động, là kênh đối thoại, trung gian hòa giải giữa người lao động và chủ doanh nghiệp, giúp người lao động yên tâm công tác, góp phần nâng cao hiệu quả sản xuất, kinh doanh, duy trì sự ổn định và từng bước nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho người lao động.

Cấp ủy các cấp ngày càng nhận thức rõ hơn vai trò, vị trí và đóng góp quan trọng của doanh nghiệp đối với sự phát triển chung của địa phương; các doanh nghiệp có tổ chức đảng ngày càng gắn kết chặt chẽ với chính quyền địa phương, thuận lợi hơn trong tiếp cận chủ trương, chính sách, pháp luật, qua đó tạo điều kiện để doanh nghiệp tham gia hiệu quả hơn vào các chương trình phát triển kinh tế - xã hội của địa phương, tạo lợi thế quan trọng trong bối cảnh cạnh tranh và hội nhập. Các doanh nghiệp có tổ chức đảng được đánh giá cao về trách nhiệm xã hội, tính minh bạch và định hướng phát triển bền vững, tạo niềm tin với đối tác, khách hàng, góp phần xây dựng hình ảnh doanh nghiệp uy tín, phát triển bền vững; qua đó góp phần khẳng định vai trò của tổ chức đảng trong đồng hành, định hướng doanh nghiệp phát triển, đồng thời xây dựng mối quan hệ chặt chẽ giữa cấp ủy, tổ chức đoàn thể với lãnh đạo doanh nghiệp.

3.2. Khó khăn, hạn chế

(1) Công tác phát triển tổ chức đảng, đảng viên trong doanh nghiệp ngoài khu vực nhà nước trên địa bàn tỉnh chưa tương xứng với tiềm năng của doanh nghiệp và yêu cầu thực tiễn đặt ra; số doanh nghiệp ngoài khu vực Nhà nước có tổ chức đảng chiếm tỷ lệ thấp so với số lượng doanh nghiệp hiện có⁵.

(2) Công tác tuyên truyền việc kết nạp đảng viên và thành lập tổ chức Đảng; phát triển đoàn viên, hội viên và thành lập các tổ chức chính trị - xã hội của cấp ủy, tổ chức đảng các cấp trong doanh nghiệp hiệu quả chưa cao. Phương thức, nội dung hoạt động của một số tổ chức chính trị - xã hội còn mang tính hành chính hóa, hình thức, chưa đủ sức hấp dẫn, thu hút cán bộ, công nhân, người lao động trong doanh nghiệp tham gia.

(3) Công tác phát triển đảng viên trong các doanh nghiệp còn gặp khó khăn; hầu hết công nhân, người lao động chủ yếu quan tâm đến việc làm và thu nhập, chưa hiểu rõ, chưa quan tâm đúng mức đến hoạt động công tác Đảng, tổ chức chính trị - xã hội trong doanh nghiệp. Công tác bồi dưỡng nhận thức về Đảng còn gặp khó khăn do việc bố trí thời gian tham gia các lớp bồi

⁵ Số doanh nghiệp ngoài khu vực Nhà nước chưa có tổ chức đảng là 14.906 doanh nghiệp, chiếm 98% tổng số doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh.

dưỡng nhận thức về Đảng và bồi dưỡng lý luận chính trị cho đảng viên mới phải thực hiện song song với yêu cầu lao động, sản xuất, dẫn đến khó khăn trong tổ chức và tham gia học tập.

(4) Một số doanh nghiệp đã có tổ chức đảng, tổ chức chính trị - xã hội nhưng chưa phát huy tốt vai trò của tổ chức, việc thực hiện nghiệp vụ công tác đảng, công tác tổ chức chính trị - xã hội còn hạn chế, hiệu quả chưa cao, nhất là trong tổ chức sinh hoạt chi bộ và sinh hoạt của các tổ chức chính trị - xã hội.

(5) Việc sinh hoạt đảng, sinh hoạt của các tổ chức chính trị - xã hội trong doanh nghiệp còn hạn chế, do tính chất công việc theo ca, kíp hoặc làm việc chủ yếu vào ban ngày, việc tổ chức sinh hoạt thường phải bố trí ngoài giờ lao động, sản xuất, dẫn đến sinh hoạt không đều, khó bảo đảm chất lượng theo yêu cầu.

(6) Việc thực hiện nhiệm vụ công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật của Đảng tại doanh nghiệp còn gặp khó khăn, do chưa nhận thức đầy đủ về công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật của Đảng, còn tâm lý e ngại bị phiền hà, ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất, kinh doanh, làm gia tăng lo ngại cho chủ doanh nghiệp.

(7) Một số doanh nghiệp đã có đảng viên nhưng không muốn thành lập tổ chức đảng trong doanh nghiệp; một số trường hợp đảng viên không muốn chuyển sinh hoạt đảng về tổ chức đảng trong doanh nghiệp, tiếp tục sinh hoạt tại nơi cư trú.

(8) Kinh phí phục vụ hoạt động của cấp ủy, tổ chức đảng, tổ chức chính trị - xã hội trong doanh nghiệp chủ yếu phụ thuộc vào sự hỗ trợ của chủ doanh nghiệp và nguồn trích đảng phí, đoàn phí, nên kinh phí hoạt động còn hạn chế.

4. Nguyên nhân

4.1. Nguyên nhân chủ quan

Công tác tuyên truyền, vận động, thuyết phục của một số cấp ủy đối với chủ doanh nghiệp còn chưa thường xuyên, liên tục; biện pháp giáo dục, động viên, khích lệ người lao động phấn đấu trở thành đảng viên hiệu quả chưa cao; một số chủ doanh nghiệp chưa nhận thức đầy đủ về mục đích, ý nghĩa của việc thành lập tổ chức đảng, đoàn thể trong doanh nghiệp.

Một số tổ chức đảng trong doanh nghiệp ngoài khu vực nhà nước hoạt động chưa hiệu quả, sự đóng góp của tổ chức đảng đối với sự phát triển của doanh nghiệp còn chưa rõ nét; hoạt động của một số tổ chức đảng, tổ chức

chính trị - xã hội trong doanh nghiệp chậm đổi mới, hiệu quả chưa cao; cán bộ đảng, đoàn thể hoạt động kiêm nhiệm, phải tập trung vào nhiệm vụ sản xuất, kinh doanh, thời gian dành cho hoạt động công tác đảng, đoàn thể còn hạn chế.

4.2. Nguyên nhân khách quan

Các doanh nghiệp ngoài khu vực nhà nước trên địa bàn tỉnh có quy mô nhỏ và siêu nhỏ chiếm phần lớn, hoạt động phân tán, thiếu ổn định, lực lượng lao động ít, thường xuyên biến động, do đó việc tạo nguồn và bồi dưỡng kết nạp Đảng gặp khó khăn.

Chưa có cơ chế đủ mạnh để khuyến khích doanh nghiệp thành lập tổ chức Đảng. Một số quy định của Đảng còn chưa phù hợp với đặc thù doanh nghiệp FDI⁶. Chưa có cơ chế hỗ trợ đặc thù đối với hoạt động của các chi bộ trực thuộc đảng ủy cơ sở và các tổ chức chính trị - xã hội trong doanh nghiệp trên địa bàn, do đó nguồn kinh phí hoạt động còn gặp khó khăn.

Một bộ phận chủ doanh nghiệp chủ yếu chú trọng đến doanh thu, lợi nhuận của doanh nghiệp, chưa thực sự quan tâm việc phát triển tổ chức đảng, tổ chức chính trị - xã hội trong doanh nghiệp; còn cho rằng việc tham gia tổ chức đảng, tổ chức chính trị - xã hội không mang lại lợi ích thiết thực, làm phát sinh vướng mắc. Bên cạnh đó, do môi trường sản xuất, kinh doanh của một số doanh nghiệp chưa thuận lợi, hoạt động chưa hiệu quả; một số doanh nghiệp đã có tổ chức đảng, tổ chức chính trị - xã hội nhưng đảng viên, đoàn viên, hội viên làm việc phân tán ở nhiều vị trí, địa điểm, địa bàn khác nhau, dẫn đến khó duy trì và nâng cao hiệu quả hoạt động.

Phần thứ ba

QUAN ĐIỂM, MỤC TIÊU, PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

I. QUAN ĐIỂM CHỈ ĐẠO

(1) Phát triển tổ chức đảng và các tổ chức chính trị - xã hội trong doanh nghiệp ngoài khu vực Nhà nước là nhiệm vụ quan trọng, thường xuyên, là trách nhiệm của các cấp ủy đảng và cả hệ thống chính trị từ tỉnh đến cơ sở; phải được lãnh đạo, chỉ đạo thống nhất, chặt chẽ, đồng bộ, gắn với yêu cầu tăng cường vai trò lãnh đạo của Đảng trong khu vực kinh tế tư nhân.

(2) Tập trung củng cố, kiện toàn, nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức đảng và chất lượng đảng viên trong những doanh nghiệp đã có tổ chức đảng. Chú trọng phát triển tổ chức đảng, các tổ chức chính trị - xã

⁶ Khó khăn khi kết nạp đối với chủ doanh nghiệp là người nước ngoài, không có Quốc tịch Việt Nam (vì quy định Điều lệ Đảng chỉ rõ người xin vào Đảng phải là Công dân Việt Nam...)

hội ở những doanh nghiệp có vị trí, tính chất quan trọng, quy mô lao động lớn, hoạt động ổn định ở các khu, cụm công nghiệp; quan tâm phát triển đảng viên mới là lãnh đạo chủ chốt và lãnh đạo các tổ chức chính trị - xã hội trong doanh nghiệp.

(3) Phát triển tổ chức đảng trong doanh nghiệp ngoài khu vực nhà nước để phát huy vai trò hạt nhân chính trị của tổ chức đảng trong các loại hình doanh nghiệp. Quá trình thực hiện phải bám sát đặc điểm từng loại hình doanh nghiệp, bảo đảm linh hoạt, thiết thực, hiệu quả, không hành chính hóa, không làm ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất, kinh doanh; lấy tuyên truyền, vận động, thuyết phục, tạo sự đồng thuận của chủ doanh nghiệp và người lao động làm trọng tâm; gắn phát triển tổ chức với nâng cao chất lượng hoạt động, chăm lo quyền, lợi ích hợp pháp của người lao động, xây dựng văn hóa doanh nghiệp và tăng cường phối hợp chặt chẽ giữa cấp ủy, chính quyền, các tổ chức đoàn thể với doanh nghiệp.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát

Tập trung xây dựng và phát triển tổ chức đảng, tổ chức chính trị - xã hội và phát triển đảng viên, đoàn viên, hội viên trong doanh nghiệp ngoài khu vực Nhà nước (bao gồm cả Hợp tác xã) nhằm tăng cường sự lãnh đạo của cấp ủy, sự phối hợp của hệ thống chính trị, tạo sự chuyển biến rõ rệt về nội dung và phương thức hoạt động của các loại hình tổ chức đảng, tổ chức chính trị - xã hội, góp phần nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của doanh nghiệp, xây dựng quan hệ lao động hài hòa, ổn định, tiến bộ, hỗ trợ doanh nghiệp phát triển bền vững, đáp ứng yêu cầu thời kỳ mới. Đồng thời, thực hiện hiệu quả Chỉ thị số 33-CT/TW ngày 18/3/2019 của Ban Bí thư về tăng cường xây dựng tổ chức đảng trong các đơn vị kinh tế tư nhân; Nghị quyết số 68-NQ/TW ngày 04/5/2025 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế tư nhân trong giai đoạn mới.

2. Mục tiêu cụ thể

2.1. Hằng năm, 100% bí thư chi bộ, cấp ủy viên, cán bộ công đoàn, đoàn thanh niên thuộc các tổ chức đảng, tổ chức chính trị - xã hội mới được thành lập được bồi dưỡng, tập huấn nghiệp vụ công tác xây dựng Đảng, công tác đoàn thể và kỹ năng tổ chức hoạt động phù hợp với loại hình doanh nghiệp.

2.2. Đến năm 2030, phấn đấu 100% tổ chức công đoàn, đoàn thanh niên, tổ chức chính trị - xã hội trong doanh nghiệp đã thành lập hoạt động thường

xuyên, có quy chế phối hợp với lãnh đạo doanh nghiệp để xây dựng quan hệ lao động hài hòa, ổn định, phát triển.

2.3. Phần đầu hằng năm, có trên 90% tổ chức đảng, đảng viên trong doanh nghiệp ngoài khu vực Nhà nước được đánh giá, xếp loại hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên.

2.4. Thành lập tổ chức đảng và kết nạp đảng viên

- Phần đầu mỗi năm thành lập 10 tổ chức đảng và kết nạp từ 200 đảng viên mới trở lên trong doanh nghiệp ngoài khu vực Nhà nước.

- Giai đoạn 2031 - 2035: Mỗi năm phần đầu phát triển thêm 05 tổ chức đảng và từ 100 đảng viên mới trở lên.

2.5. Tổ chức Công đoàn

- Giai đoạn 2026 - 2030: Phần đầu 85% doanh nghiệp có từ 20 lao động thường xuyên đóng bảo hiểm có phát sinh quan hệ lao động trở lên thành lập tổ chức công đoàn.

- Giai đoạn 2031 - 2035: Phần đầu 95% doanh nghiệp có từ 20 lao động thường xuyên đóng bảo hiểm có phát sinh quan hệ lao động trở lên thành lập tổ chức công đoàn.

- Hằng năm phát triển mới trên 9.000 đoàn viên.

2.6. Tổ chức Đoàn Thanh niên

- Giai đoạn 2026 - 2030, phần đầu hằng năm thành lập mới 10 tổ chức đoàn trong các doanh nghiệp ngoài khu vực Nhà nước.

- Giai đoạn 2031 - 2035: Hằng năm thành lập mới ít nhất 03 tổ chức đoàn trong các doanh nghiệp ngoài khu vực Nhà nước.

2.7. Tổ chức Hội Cựu chiến binh

Phần đầu phát triển tổ chức Hội Cựu chiến binh tại các doanh nghiệp ngoài khu vực Nhà nước đủ điều kiện, bảo đảm phù hợp với tình hình thực tiễn của địa phương và doanh nghiệp.

III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

1. Nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm

1.1. Tập trung phân loại tổ chức đảng, tổ chức chính trị - xã hội phù hợp với từng tổ chức doanh nghiệp

Căn cứ đặc điểm, quy mô, loại hình và mức độ ổn định của doanh nghiệp ngoài khu vực Nhà nước trên địa bàn tỉnh thực hiện theo hướng phân

loại cụ thể để lựa chọn, áp dụng các giải pháp phù hợp, bảo đảm tính khả thi, hiệu quả. Trọng tâm là:

- *Đối với doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài (FDI)*: Do đặc thù về quản trị, môi trường làm việc và yếu tố nhạy cảm trong quan hệ lao động, cần thực hiện theo hướng lấy tổ chức công đoàn làm nòng cốt để tuyên truyền, vận động, tập hợp người lao động; thông qua hoạt động công đoàn để phát hiện, bồi dưỡng quần chúng ưu tú, tạo nguồn phát triển đảng viên. Từng bước xây dựng lực lượng đảng viên nòng cốt trong doanh nghiệp, khi đủ điều kiện thì xem xét thành lập tổ chức đảng phù hợp theo quy định.

Tăng cường đối thoại, tạo sự đồng thuận của chủ doanh nghiệp trên cơ sở bảo đảm không ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất, kinh doanh.

- *Đối với doanh nghiệp nhỏ và siêu nhỏ (chiếm tỷ lệ lớn trên địa bàn)*: Do quy mô lao động ít, phân tán, biến động lớn, khó đáp ứng điều kiện thành lập tổ chức đảng độc lập, cần áp dụng mô hình tổ chức đảng linh hoạt. Thực hiện thí điểm mô hình chi bộ liên doanh nghiệp, chi bộ theo cụm doanh nghiệp, khu vực sản xuất hoặc địa bàn. Giao cấp ủy cấp xã, phường hoặc đảng ủy cấp trên trực tiếp cơ sở chủ trì, quản lý, hướng dẫn hoạt động của các mô hình chi bộ này.

Kết hợp chặt chẽ giữa phát triển đảng viên tại chỗ với việc điều động, giới thiệu đảng viên sinh hoạt ở nơi phù hợp để tạo điều kiện hình thành tổ chức đảng khi đủ điều kiện.

- *Đối với doanh nghiệp quy mô lớn, hoạt động ổn định, có nhiều lao động (đặc biệt trong các khu, cụm công nghiệp)*: Xác định đây là địa bàn trọng điểm, có tiềm năng lớn để phát triển tổ chức đảng và đảng viên cần tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thành lập tổ chức đảng, tổ chức chính trị - xã hội, bảo đảm thực chất, hiệu quả. Gắn việc xây dựng tổ chức đảng với tiêu chí đánh giá trách nhiệm chính trị, trách nhiệm xã hội của doanh nghiệp, từng bước hình thành nhận thức coi việc có tổ chức đảng là một yếu tố góp phần nâng cao uy tín, thương hiệu và phát triển bền vững của doanh nghiệp.

Chú trọng phát triển đảng viên là cán bộ quản lý, người lao động có trình độ chuyên môn cao, chủ doanh nghiệp (nếu đủ điều kiện), nhằm nâng cao vai trò, vị thế của tổ chức đảng trong doanh nghiệp.

1.2. Công tác xây dựng tổ chức Đảng và đội ngũ đảng viên

- *Đối với các doanh nghiệp đã có tổ chức đảng*

Tiếp tục quan tâm nâng cao chất lượng hoạt động của tổ chức đảng, phát huy vai trò của cấp ủy, tổ chức đảng trong lãnh đạo, định hướng hoạt động

của doanh nghiệp; phát huy vai trò nêu gương của đảng viên về doanh nghiệp thấy được lợi ích khi có tổ chức đảng. Hằng năm, cấp ủy xây dựng kế hoạch phát triển tổ chức đảng, đảng viên phù hợp với điều kiện cụ thể của doanh nghiệp, gắn tiêu chí cán bộ, người lao động giữ các chức danh lãnh đạo, quản lý của doanh nghiệp phải là đảng viên, để người lao động thấy được quyền lợi khi vào Đảng, qua đó phát huy được vị thế, vai trò của đảng viên; chỉ đạo rà soát chuyển sinh hoạt đảng cho cán bộ, công nhân và người lao động là đảng viên từ nơi cư trú đến tổ chức đảng của doanh nghiệp nơi làm việc đảm bảo theo đúng quy định, hướng dẫn thi hành Điều lệ Đảng⁷. Đồng thời, tiến hành khảo sát, nắm chắc số lượng, tình trạng tổ chức và hoạt động của tổ chức đảng, tổ chức chính trị - xã hội trong các doanh nghiệp để củng cố, kiện toàn và nâng cao chất lượng hoạt động. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục, vận động quần chúng là CNVCLĐ trong doanh nghiệp, chú trọng đối tượng kết nạp vào Đảng là những công nhân lao động trực tiếp sản xuất, những người làm công tác quản lý doanh nghiệp, làm việc trong lĩnh vực khoa học kỹ thuật, CNVCLĐ nữ, tuổi trẻ, những người là chủ doanh nghiệp có đủ tiêu chuẩn.

Căn cứ các quy định của Trung ương về chức năng, nhiệm vụ của tổ chức đảng để xây dựng, sửa đổi, bổ sung quy chế làm việc của cấp ủy, đảm bảo theo các quy định mới của Đảng, quan tâm đổi mới nội dung, hình thức sinh hoạt chi bộ phù hợp điều kiện, đặc điểm, tình hình của doanh nghiệp.

- Đối với những doanh nghiệp chưa có tổ chức đảng

Đảng ủy xã, phường chỉ đạo, rà soát, nắm chắc số đảng viên đang làm việc ổn định trong doanh nghiệp nhưng sinh hoạt đảng ở nơi khác, nếu có đủ 03 đảng viên chính thức trở lên và doanh nghiệp sản xuất, kinh doanh ổn định thì chỉ đạo chuyển sinh hoạt đảng số đảng viên đó về doanh nghiệp để thành lập tổ chức đảng tại doanh nghiệp.

Nếu chưa đủ số lượng đảng viên để thành lập chi bộ thì chuyển số đảng viên này về sinh hoạt tại tổ chức đảng phù hợp theo quy định và tích cực chuẩn bị các điều kiện để thành lập chi bộ. Đồng thời, đẩy mạnh công tác tạo nguồn, bồi dưỡng cảm tình Đảng để kết nạp đảng viên tại chỗ, tích cực chuẩn bị thành lập tổ chức đảng khi có đủ điều kiện theo quy định.

⁷ Đảng viên đến làm việc theo hợp đồng lao động không xác định thời hạn hoặc hợp đồng lao động xác định thời hạn từ 12 tháng đến 36 tháng ở các cơ quan, doanh nghiệp, đơn vị sự nghiệp và hội quần chúng ở những nơi có tổ chức đảng phải chuyển sinh hoạt đảng chính thức đến tổ chức cơ sở đảng nơi đảng viên đến làm việc hoặc nơi cư trú lâu dài.

- *Đối với các doanh nghiệp chưa có đảng viên:* Cấp ủy cấp trên nơi doanh nghiệp có trụ sở chính, phân công cấp ủy viên, đảng viên có kinh nghiệm, phối hợp với các tổ chức chính trị - xã hội trong doanh nghiệp tuyên truyền, vận động, phát hiện, bồi dưỡng đối tượng cảm tình Đảng tạo nguồn phát triển đảng viên mới; tổ chức kết nạp những quần chúng ưu tú trong doanh nghiệp có đủ tiêu chuẩn vào Đảng, quan tâm kết nạp chủ doanh nghiệp vào Đảng bảo đảm chặt chẽ về điều kiện, tiêu chuẩn, nguyên tắc, thủ tục, quy định của Đảng.

- *Trách nhiệm của các cấp ủy, tổ chức cơ sở đảng*

Quán triệt, triển khai, thực hiện đầy đủ, nghiêm túc các chủ trương của Đảng về xây dựng tổ chức đảng, tổ chức chính trị - xã hội trong các doanh nghiệp ngoài khu vực Nhà nước; tăng cường lãnh đạo, củng cố, xây dựng, phát triển tổ chức đảng, đảng viên trong doanh nghiệp ngoài khu vực Nhà nước; kịp thời phát hiện, biểu dương, nhân rộng mô hình, cách làm hay, hiệu quả và các tập thể, cá nhân có thành tích tiêu biểu trong công tác phát triển tổ chức đảng, tổ chức chính trị - xã hội và đảng viên trong các doanh nghiệp ngoài khu vực Nhà nước trên địa bàn. Tăng cường công tác kết nạp đảng viên trong các trường đại học, cao đẳng, các trường dạy nghề, các cơ sở y tế ngoài nhà nước để bổ sung cả về số lượng và chất lượng đảng viên cho các doanh nghiệp.

1.3. Công tác xây dựng tổ chức chính trị - xã hội

Các cấp ủy đảng, tổ chức chính trị - xã hội các cấp, đặc biệt là tổ chức công đoàn, đoàn thanh niên, đẩy mạnh công tác phát triển tổ chức đảng và đoàn viên, hội viên trong doanh nghiệp ngoài khu vực Nhà nước. Tiếp tục lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng tổ chức chính trị - xã hội ở cơ sở vững mạnh, góp phần xây dựng doanh nghiệp phát triển ổn định. Lấy tổ chức công đoàn, đoàn thanh niên làm nòng cốt để tuyên truyền, vận động, tập hợp đoàn viên, hội viên, tạo nền tảng cho việc phát triển tổ chức đảng, tổ chức chính trị - xã hội trong doanh nghiệp ngoài khu vực Nhà nước.

- *Đối với các doanh nghiệp đã có tổ chức chính trị - xã hội, nhưng chưa có tổ chức đảng:* Các tổ chức chính trị - xã hội cấp trên phối hợp chặt chẽ với chủ doanh nghiệp, tăng cường chỉ đạo nâng cao chất lượng hoạt động của từng tổ chức, tích cực đoàn kết, tập hợp duy trì số lượng và chất lượng đoàn viên, hội viên; đồng thời đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục tập hợp CNVCLĐ chưa tham gia, tích cực hưởng ứng và tham gia vào tổ chức, bảo đảm cho tất cả những người làm việc ổn định trong doanh nghiệp đều tham gia vào tổ chức chính trị - xã hội phù hợp theo quy định của điều lệ các tổ chức chính trị - xã hội.

- *Đối với các doanh nghiệp chưa có tổ chức chính trị - xã hội, nhưng đã có tổ chức đảng:* Tổ chức đảng chủ động phối hợp các tổ chức chính trị - xã hội cấp trên thực hiện các biện pháp tuyên truyền, thu hút, tập hợp vào tổ chức, khi có đủ điều kiện theo quy định của Điều lệ thì thành lập tổ chức cơ sở phù hợp với đặc thù của doanh nghiệp. Thành lập tổ chức công đoàn để tạo tiền đề thành lập tổ chức đảng, tổ chức chính trị - xã hội khác trong các doanh nghiệp, trong đó ưu tiên là những doanh nghiệp hoạt động sản xuất, kinh doanh ổn định, có số lượng lao động nhiều.

- *Đối với các doanh nghiệp chưa có tổ chức chính trị - xã hội, chưa có tổ chức đảng:* Các tổ chức chính trị - xã hội cấp trên tiến hành khảo sát, nắm chắc những công nhân lao động thuộc đối tượng của tổ chức chính trị - xã hội mình đang làm việc ổn định trong doanh nghiệp, tiến hành thu hút, tập hợp vào tổ chức; khi có đủ điều kiện theo quy định của Điều lệ thì thành lập tổ chức cơ sở phù hợp với đặc thù của doanh nghiệp. Phấn đấu những doanh nghiệp có đủ điều kiện đều thành lập được tổ chức chính trị - xã hội, công nhân lao động làm việc ổn định trong doanh nghiệp đều được tham gia trong tổ chức chính trị - xã hội phù hợp.

- Các đảng ủy xã, phường chỉ đạo thành lập các tổ chức chính trị-xã hội trong doanh nghiệp thuộc xã, phường quản lý, phù hợp với tổ chức đảng trong doanh nghiệp đã được thành lập. Chỉ đạo các tổ chức chính trị - xã hội khảo sát, nắm chắc tình hình, số lượng công nhân lao động đang làm việc ổn định trong các doanh nghiệp trên địa bàn, có hình thức tổ chức tập hợp họ tham gia vào hoạt động của tổ chức chính trị - xã hội phù hợp ở địa phương.

- Đảng ủy Ban Quản lý các khu công nghiệp xác định việc xây dựng, củng cố tổ chức đảng, tổ chức chính trị - xã hội, phát triển đảng viên, đoàn viên, hội viên trong các doanh nghiệp là một nhiệm vụ trọng tâm trong tình hình mới; cần có sự chủ động, sáng tạo trong xây dựng và thực hiện các nhiệm vụ, biện pháp cụ thể để hoàn thành các mục tiêu đã đề ra. Đồng thời kết nối, hỗ trợ doanh nghiệp trong quá trình thành lập và hoạt động của các tổ chức này, góp phần xây dựng quan hệ lao động hài hòa, ổn định, giữ vững an ninh trật tự, cải thiện môi trường đầu tư và thúc đẩy doanh nghiệp phát triển bền vững.

- Duy trì và nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của Hiệp hội Doanh nghiệp tỉnh; Hội Doanh nghiệp nhỏ và vừa, Hiệp hội Du lịch, Hội Nữ doanh nhân, Hội Doanh nghiệp trẻ tỉnh... Thông qua hoạt động của các tổ

chức chính trị - xã hội, của các hiệp hội, hội để thu hút, tập hợp công nhân lao động vào tổ chức; đồng thời tạo dựng mối đoàn kết, tương trợ, giúp đỡ lẫn nhau cùng phát triển, chăm lo tốt hơn đến việc thực hiện nghĩa vụ và quyền lợi hợp pháp, chính đáng của người lao động trong các doanh nghiệp, tuyên truyền vận động hội viên phát triển các mô hình sản xuất, kinh doanh, xúc tiến thương mại, mở rộng thị trường, hội nhập kinh tế quốc tế, tích cực tham gia các hoạt động xã hội, nhân đạo trên địa bàn tỉnh.

2. Nhiệm vụ, giải pháp thường xuyên

2.1. Tăng cường tuyên truyền, vận động tổ chức đảng và chủ doanh nghiệp hiểu sâu sắc các chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước

Cấp ủy các cấp tăng cường đẩy mạnh tuyên truyền nâng cao nhận thức, trách nhiệm về công tác phát triển tổ chức đảng, đảng viên trong doanh nghiệp ngoài khu vực Nhà nước. Đổi mới nội dung, phương thức tuyên truyền theo hướng thực chất, hiệu quả, lấy doanh nghiệp làm trung tâm, lấy hiệu quả sản xuất kinh doanh và sự phát triển bền vững của doanh nghiệp làm thước đo, bảo đảm phù hợp với đặc thù doanh nghiệp ngoài khu vực Nhà nước, nhất là doanh nghiệp nhỏ, siêu nhỏ chiếm tỷ trọng lớn trên địa bàn. Đồng thời, tăng cường ứng dụng công nghệ số, các nền tảng số hiện đại trong công tác tuyên truyền; gắn tuyên truyền chủ trương của Đảng với phổ biến, hướng dẫn thực hiện chính sách, pháp luật của Nhà nước, góp phần nâng cao nhận thức, ý thức chấp hành pháp luật, xây dựng môi trường sản xuất kinh doanh minh bạch, ổn định và phát triển bền vững.

Xây dựng, duy trì hoạt động của đội ngũ cộng tác viên dư luận xã hội trong doanh nghiệp để nắm chắc, phản ánh kịp thời diễn biến tư tưởng, dư luận xã hội trong doanh nghiệp để tham mưu giúp cấp ủy, chính quyền giải quyết những vấn đề mới phát sinh, không để xảy ra điểm nóng và phức tạp.

Chú trọng xây dựng, phát hiện, tổng kết và nhân rộng các mô hình điển hình tiên tiến, cách làm hay, sáng tạo trong xây dựng tổ chức đảng, tổ chức chính trị - xã hội trong doanh nghiệp; lấy thực tiễn sinh động, hiệu quả cụ thể của các doanh nghiệp có tổ chức đảng hoạt động tốt làm minh chứng thuyết phục, tạo hiệu ứng lan tỏa sâu rộng trong cộng đồng doanh nghiệp.

2.2. Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo trực tiếp của các cấp ủy đảng, xác định rõ trách nhiệm của các cấp ủy, của ban chấp hành các tổ chức chính trị - xã hội

Xác định rõ công tác phát triển tổ chức đảng, đảng viên trong doanh nghiệp khu vực ngoài Nhà nước là nhiệm vụ chính trị thường xuyên, lâu dài, có ý nghĩa quan trọng, gắn chặt với quá trình phát triển kinh tế tư nhân của tỉnh. Hằng năm, đưa chỉ tiêu phát triển tổ chức đảng, đảng viên trong doanh nghiệp vào nghị quyết, chương trình, kế hoạch công tác của cấp ủy các cấp; bảo đảm cụ thể, khả thi, phù hợp với tình hình thực tiễn.

Đẩy mạnh cải cách hành chính, nâng cao chất lượng phục vụ của cơ quan nhà nước, xây dựng môi trường đầu tư, kinh doanh thông thoáng, minh bạch, tạo niềm tin cho doanh nghiệp. Thường xuyên tổ chức các hình thức gặp mặt, tọa đàm, biểu dương khen thưởng, động viên kịp thời những doanh nghiệp hoạt động sản xuất kinh doanh hiệu quả và làm tốt công tác xây dựng Đảng, tổ chức chính trị - xã hội; kịp thời tháo gỡ khó khăn, tạo đồng thuận trong việc thành lập và hoạt động của các tổ chức này.

Đẩy mạnh tạo nguồn, bồi dưỡng kết nạp đảng viên, nhất là trong các cơ sở giáo dục nghề nghiệp; thành lập tổ chức đảng, công đoàn, đoàn thanh niên tại các khu, cụm công nghiệp. Phân công cấp ủy viên, cán bộ phụ trách theo dõi, hướng dẫn tổ chức đảng trong doanh nghiệp; xác định rõ trách nhiệm của tập thể, cá nhân, nhất là người đứng đầu cấp ủy, cơ quan, đơn vị trong lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện. Đồng thời, tăng cường kiểm tra, giám sát, kịp thời đôn đốc, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai.

2.3. Các cơ quan chuyên trách, tham mưu giúp việc Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh tích cực, chủ động nghiên cứu, tham mưu, đề xuất với tỉnh về những chủ trương, biện pháp xây dựng và phát triển các doanh nghiệp

Xây dựng, hoàn thiện cơ sở dữ liệu đồng bộ, thống nhất về doanh nghiệp, người lao động và đảng viên trong doanh nghiệp, bảo đảm cập nhật thường xuyên, chính xác, phục vụ hiệu quả công tác lãnh đạo, chỉ đạo và phát triển tổ chức đảng trong khu vực ngoài Nhà nước.

Chủ động tham mưu ban hành cơ chế, chính sách đặc thù của tỉnh theo hướng gắn kết chặt chẽ giữa hỗ trợ, phát triển doanh nghiệp với xây dựng, củng cố tổ chức đảng và các tổ chức chính trị - xã hội trong doanh nghiệp; tạo môi trường thuận lợi để tổ chức đảng hoạt động hiệu quả, đồng hành cùng doanh nghiệp phát triển.

Nghiên cứu, đề xuất và triển khai các mô hình tổ chức đảng linh hoạt, phù hợp với đặc thù doanh nghiệp nhỏ, phân tán, như chi bộ ghép, chi bộ theo cụm doanh nghiệp, khu công nghiệp... bảo đảm nguyên tắc tổ chức của Đảng, đồng thời đáp ứng yêu cầu thực tiễn.

Tăng cường hướng dẫn, hỗ trợ, kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc về thủ tục, quy trình kết nạp đảng viên; chú trọng khu vực ngoài nhà nước, bảo

đảm chặt chẽ, đúng quy trình, quy định, đồng thời linh hoạt, phù hợp với điều kiện sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp.

2.4. Tăng cường sự phối hợp của các cấp ủy, tổ chức đảng, các cơ quan, đơn vị có liên quan trong việc xây dựng các tổ chức đảng, tổ chức chính trị - xã hội trong doanh nghiệp

Xác định thành lập tổ chức công đoàn để tạo tiền đề thành lập tổ chức đảng, tổ chức chính trị - xã hội khác. Bảo đảm doanh nghiệp tuân thủ đúng quy định của pháp luật trong việc tạo điều kiện để các tổ chức đảng, tổ chức chính trị - xã hội hoạt động theo pháp luật và điều lệ của tổ chức.

Khắc phục tình trạng thiếu đồng bộ, thiếu kết nối, chia sẻ thông tin giữa các cơ quan, đơn vị; tăng cường trao đổi, cung cấp, cập nhật dữ liệu phục vụ công tác lãnh đạo, chỉ đạo phát triển tổ chức đảng, đảng viên trong doanh nghiệp.

Nâng cao chất lượng, hiệu quả phối hợp trong công tác tạo nguồn phát triển đảng viên, thành lập tổ chức đảng và các tổ chức chính trị - xã hội trong doanh nghiệp; đồng thời chú trọng củng cố, kiện toàn, nâng cao chất lượng hoạt động của tổ chức đảng, đoàn thể, bảo đảm thực chất, hiệu quả, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới.

2.5. Phát huy vai trò, hiệu quả của Hiệp hội Doanh nghiệp tỉnh

Phát huy vai trò là cầu nối giữa cấp ủy, chính quyền với cộng đồng doanh nghiệp; đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động, nâng cao nhận thức, tạo sự đồng thuận của chủ doanh nghiệp trong việc tham gia xây dựng tổ chức đảng và các tổ chức chính trị - xã hội trong doanh nghiệp.

Chủ động tổ chức các diễn đàn, hội nghị, tọa đàm trao đổi, chia sẻ kinh nghiệm giữa các doanh nghiệp đã có và chưa có tổ chức đảng; qua đó lan tỏa cách làm hay, mô hình hiệu quả, góp phần thúc đẩy việc thành lập và nâng cao chất lượng hoạt động của tổ chức đảng trong doanh nghiệp.

Tích cực tham gia đề xuất, kiến nghị hoàn thiện cơ chế, chính sách; phát huy vai trò phản biện xã hội của các tổ chức chính trị - xã hội, góp phần tạo sự thống nhất, đồng thuận trong cộng đồng doanh nghiệp, hỗ trợ doanh nghiệp phát triển bền vững gắn với xây dựng tổ chức đảng.

2.6. Phát huy vai trò của tổ chức Công đoàn và các tổ chức chính trị - xã hội trong doanh nghiệp ngoài khu vực Nhà nước

Phát huy vai trò nòng cốt của tổ chức Công đoàn và các tổ chức chính trị - xã hội trong doanh nghiệp ngoài khu vực nhà nước; xác định Công đoàn là nền

tăng quan trọng, làm cơ sở để tuyên truyền, vận động, tạo nguồn và tiến tới thành lập tổ chức đảng, bảo đảm phù hợp với chủ trương của Đảng.

Đổi mới mạnh mẽ nội dung, phương thức hoạt động của các tổ chức đoàn thể theo hướng thiết thực, hiệu quả, sát với nhu cầu, đặc điểm của người lao động và doanh nghiệp; khắc phục tình trạng hình thức, đơn điệu, kém hấp dẫn; nâng cao năng lực, chất lượng đội ngũ cán bộ đoàn thể trong doanh nghiệp.

Tăng cường công tác phát hiện, bồi dưỡng đoàn viên, hội viên ưu tú; xây dựng kế hoạch tạo nguồn, giới thiệu cho tổ chức đảng xem xét, kết nạp; chú trọng phát triển đảng viên trong doanh nghiệp, bảo đảm chất lượng, tính kế thừa và phát triển.

Gắn hoạt động của các tổ chức đoàn thể với việc chăm lo, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của người lao động; qua đó nâng cao uy tín, vai trò của tổ chức đoàn thể, tạo sự gắn bó, tin tưởng của người lao động và chủ doanh nghiệp, góp phần thuận lợi trong xây dựng tổ chức đảng trong doanh nghiệp.

2.7. Phát huy vai trò của Liên minh Hợp tác xã tỉnh Thái Nguyên

Liên minh Hợp tác xã (HTX) tỉnh Thái Nguyên đóng vai trò nòng cốt trong việc xây dựng tổ chức đảng trong các Hợp tác xã, góp phần đưa kinh tế tập thể phát triển bền vững. Tăng cường tuyên truyền, vận động, nâng cao nhận thức cho các thành viên HTX về vai trò, vị trí của tổ chức đảng trong doanh nghiệp; tuyên truyền, vận động thành lập tổ chức đảng, tổ chức chính trị - xã hội trong các HTX, trước mắt là các đơn vị kiểu mới có hiệu quả kinh tế cao, có đông đảng viên... , gắn xây dựng Đảng với nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh.

Liên minh HTX tiến hành rà soát, nắm bắt số lượng đảng viên, phát hiện và bồi dưỡng các cá nhân, thành viên HTX ưu tú đủ tiêu chuẩn để kết nạp vào Đảng; trực tiếp hướng dẫn, hỗ trợ các HTX về thủ tục, hồ sơ thành lập tổ chức đảng, tổ chức chính trị - xã hội trong đơn vị. Quan tâm, bồi dưỡng các HTX có quy mô, có thành viên là đảng viên để làm điểm, sau đó nhân rộng chi bộ. Gắn hoạt động của chi bộ với việc nâng cao hiệu quả hoạt động của HTX, tạo ra sản phẩm chủ lực và nâng cao thu nhập cho thành viên.

2.8. Hội đồng thi đua khen thưởng các cấp, các ngành, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh

Phát huy vai trò của Hội đồng thi đua, khen thưởng các cấp, các ngành và Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh trong việc tham gia thúc đẩy phát

triển tổ chức đảng trong doanh nghiệp ngoài khu vực nhà nước; bảo đảm sự phối hợp đồng bộ, hiệu quả trong tổ chức thực hiện.

Xây dựng, hoàn thiện hệ thống tiêu chí thi đua, khen thưởng gắn với kết quả phát triển tổ chức đảng, đảng viên trong doanh nghiệp; đưa nội dung này trở thành một tiêu chí quan trọng trong đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ của các cơ quan, đơn vị, địa phương và doanh nghiệp.

Kịp thời biểu dương, khen thưởng, tôn vinh các doanh nghiệp, doanh nhân tiêu biểu có nhiều đóng góp trong việc xây dựng tổ chức đảng và thực hiện tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước; qua đó tạo sức lan tỏa, nhân rộng các mô hình, cách làm hiệu quả.

Phát huy vai trò của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức thành viên trong giám sát, phản biện xã hội; tăng cường tuyên truyền, vận động, tạo sự đồng thuận rộng rãi trong cộng đồng doanh nghiệp và xã hội đối với công tác xây dựng tổ chức đảng trong doanh nghiệp.

2.9. Phát huy vai trò, trách nhiệm của cấp ủy xã, phường trong xây dựng tổ chức đảng, tổ chức chính trị - xã hội trong doanh nghiệp

Khẳng định rõ vai trò của cấp ủy xã, phường là cấp trực tiếp lãnh đạo, chỉ đạo, nắm chắc tình hình doanh nghiệp trên địa bàn; là lực lượng nòng cốt trong triển khai thực hiện công tác phát triển tổ chức đảng, đảng viên và các tổ chức chính trị - xã hội trong doanh nghiệp ngoài khu vực Nhà nước.

Chủ động rà soát, thống kê, phân loại doanh nghiệp theo các nhóm: có đảng viên, chưa có đảng viên; đã có hoặc chưa có tổ chức đoàn thể... làm cơ sở xây dựng kế hoạch, lộ trình phát triển tổ chức đảng phù hợp, khả thi.

Phân công cấp ủy viên phụ trách địa bàn, lĩnh vực; tăng cường bám sát cơ sở, thực hiện phương châm “*đi từng doanh nghiệp, nắm từng đối tượng*”, kịp thời tuyên truyền, vận động, tạo nguồn phát triển đảng viên và thành lập tổ chức đảng, đoàn thể trong doanh nghiệp.

Gắn kết quả thực hiện nhiệm vụ phát triển tổ chức đảng, đảng viên trong doanh nghiệp với công tác đánh giá, xếp loại tổ chức cơ sở đảng và cán bộ, đảng viên hằng năm; coi đây là một tiêu chí quan trọng để đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ của cấp ủy, tổ chức đảng ở cơ sở.

2.10. Tăng cường kiểm tra, giám sát công tác xây dựng tổ chức đảng, tổ chức chính trị - xã hội trong các doanh nghiệp

Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát của cấp ủy, tổ chức đảng đối với việc xây dựng, củng cố tổ chức đảng và các tổ chức chính trị - xã hội trong

doanh nghiệp; kịp thời phát hiện, chấn chỉnh những hạn chế, yếu kém, bảo đảm việc triển khai thực hiện nghiêm túc, hiệu quả.

Xây dựng và tổ chức thực hiện chương trình kiểm tra, giám sát chuyên đề hằng năm, có trọng tâm, trọng điểm, phù hợp với đặc điểm của khu vực doanh nghiệp ngoài nhà nước; chú trọng đổi mới phương pháp, cách thức kiểm tra, giám sát theo hướng thiết thực, hiệu quả.

Tập trung kiểm tra, giám sát các nội dung trọng tâm như: công tác tạo nguồn, phát triển đảng viên; thành lập và duy trì hoạt động của tổ chức đảng; chất lượng sinh hoạt chi bộ; việc thực hiện quy chế làm việc, nguyên tắc tổ chức sinh hoạt đảng... đồng thời quan tâm tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai, khắc phục tâm lý e ngại kiểm tra trong doanh nghiệp.

Đổi mới công tác đánh giá theo hướng thực chất, khách quan, toàn diện, tránh hình thức; gắn kết quả kiểm tra, giám sát với hiệu quả hoạt động sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp và sự ổn định, hài hòa trong quan hệ lao động, làm cơ sở nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác xây dựng tổ chức đảng trong doanh nghiệp.

2.11. Xây dựng và thực hiện cơ chế, chính sách hỗ trợ, khuyến khích nhằm đẩy mạnh xây dựng tổ chức đảng, phát triển đảng viên và các tổ chức chính trị-xã hội trong doanh nghiệp ngoài khu vực nhà nước

Thế chế hóa kịp thời, đầy đủ các chủ trương của Đảng thành cơ chế, chính sách của tỉnh về phát triển doanh nghiệp gắn với xây dựng, củng cố tổ chức đảng và các tổ chức chính trị - xã hội trong doanh nghiệp; bảo đảm đồng bộ, thống nhất, khả thi và phù hợp với thực tiễn. Xây dựng chính sách khen thưởng, vinh danh đối với các doanh nghiệp và người quản lý doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh; trong đó ưu tiên các doanh nghiệp đã thành lập tổ chức đảng, tổ chức chính trị - xã hội.

Hỗ trợ các doanh nghiệp có tổ chức đảng, tổ chức chính trị - xã hội thông qua cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh, đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, nâng cao hiệu quả xúc tiến đầu tư, kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc nhằm thúc đẩy doanh nghiệp phát triển. Bên cạnh đó, đẩy mạnh các dịch vụ hỗ trợ doanh nghiệp theo hướng phát triển hiệu quả, có trách nhiệm với xã hội, gắn với xây dựng tổ chức đảng, tổ chức chính trị - xã hội, gồm: hỗ trợ, hướng dẫn thủ tục đăng ký kinh doanh và gia nhập thị trường; tư vấn chính sách thuế, chế độ kế toán; phát triển nguồn nhân lực; hỗ trợ tiếp cận nguồn vốn tín dụng; hỗ trợ nghiên cứu, ứng dụng khoa học, đổi mới công nghệ, tham gia cụm liên kết ngành, chuỗi giá trị theo quy định của Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa và pháp luật có liên quan.

Hỗ trợ hoạt động của các tổ chức đảng, tổ chức chính trị - xã hội trong doanh nghiệp, thực hiện cấp phát báo, tạp chí của Đảng cho các tổ chức đảng trong doanh nghiệp; đồng thời xây dựng và thực hiện quy chế phối hợp giữa

cấp ủy với chủ doanh nghiệp nhằm phát huy vai trò, vị trí của tổ chức đảng trong doanh nghiệp.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN ĐỀ ÁN

Kinh phí thực hiện Đề án chủ yếu được bố trí từ ngân sách địa phương theo kế hoạch hằng năm (*bao gồm ngân sách cho đào tạo, bồi dưỡng cán bộ; kinh phí hoạt động cấp ủy các cấp; kinh phí ứng dụng công nghệ thông tin; khen thưởng xây dựng Đảng; khảo sát, học tập kinh nghiệm; hỗ trợ cho các tổ chức đảng, tổ chức chính trị - xã hội khi thành lập mới; chi hỗ trợ hoạt động cho các tổ chức đảng, tổ chức chính trị - xã hội; hỗ trợ cho quân chủng ưu tú tham gia các lớp bồi dưỡng nhận thức về Đảng, đảng viên học lớp đảng viên mới hằng năm...*). Các nội dung Đề án sẽ được lồng ghép với các chương trình, đề án hiện hành để sử dụng nguồn lực tiết kiệm và hiệu quả.

V. HIỆU QUẢ CỦA ĐỀ ÁN

Thực hiện hiệu quả Đề án sẽ có tác động lâu dài đến sự phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh, xây dựng Đảng và hệ thống chính trị trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên, trong đó:

1. Hiệu quả về chính trị

Việc thành lập tổ chức đảng trong doanh nghiệp ngoài khu vực Nhà nước giúp mở rộng phạm vi lãnh đạo của Đảng đến khu vực kinh tế - xã hội phát triển nhanh nhất hiện nay; củng cố mối quan hệ gắn bó giữa Đảng, Nhà nước, doanh nghiệp và người lao động; nâng cao nhận thức chính trị, ý thức chấp hành pháp luật, trách nhiệm xã hội và tinh thần đồng hành cùng địa phương của đội ngũ doanh nhân, người lao động. Là nền tảng quan trọng để chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng và pháp luật Nhà nước được triển khai thống nhất, trực tiếp tại cơ sở sản xuất - kinh doanh.

2. Hiệu quả kinh tế - xã hội

Việc xây dựng và phát triển tổ chức đảng, tổ chức chính trị - xã hội trong doanh nghiệp ngoài khu vực Nhà nước sẽ góp phần làm cầu nối giữa Đảng với đội ngũ doanh nhân, người lao động trong doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh; nâng cao nhận thức chính trị, ý thức chấp hành pháp luật và kỷ luật lao động; thúc đẩy xây dựng quan hệ lao động hài hòa, ổn định, tiến bộ; tạo môi trường để đảng viên, đoàn viên, hội viên gắn bó, đoàn kết, hỗ trợ nhau, xây dựng văn hóa doanh nghiệp lành mạnh, góp phần nâng cao hiệu quả sản xuất - kinh doanh. Đồng thời, thông qua hoạt động của các tổ chức đảng, tổ chức chính trị - xã hội trong doanh nghiệp, hệ thống chính trị cơ sở có thêm kênh nắm bắt tình hình, kịp thời giải quyết các vấn đề phát sinh, góp phần giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn toàn tỉnh.

Phần thứ tư **TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

I. THỜI GIAN THỰC HIỆN

Đề án được triển khai thực hiện trong giai đoạn 2026 - 2030, định hướng đến năm 2035. Tháng 5/2026, tổ chức ban hành, quán triệt và triển khai Đề án; các cấp ủy xây dựng kế hoạch cụ thể để tổ chức thực hiện. Giai đoạn 2026 - 2030, triển khai đồng bộ các nhiệm vụ, giải pháp theo kế hoạch hằng năm. Năm 2028, tổ chức sơ kết giữa nhiệm kỳ, đánh giá kết quả thực hiện Đề án (lồng ghép với sơ kết thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh). Năm 2030, tổ chức tổng kết, đánh giá toàn diện việc thực hiện Đề án, rút kinh nghiệm và xác định phương hướng cho giai đoạn tiếp theo.

Trong quá trình triển khai, khi có yêu cầu mới hoặc phát sinh vấn đề, Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh kịp thời xem xét, điều chỉnh, bổ sung nhiệm vụ, giải pháp cho phù hợp, bảo đảm hoàn thành các mục tiêu của Đề án.

II. PHÂN CÔNG THỰC HIỆN

1. Ban Thường vụ Tỉnh ủy

Lãnh đạo, chỉ đạo quán triệt Đề án đến các cấp ủy, tổ chức đảng; chỉ đạo các cấp ủy trực thuộc xây dựng kế hoạch (hoặc Đề án) cụ thể hóa phù hợp với chức năng, nhiệm vụ và điều kiện thực tiễn của từng cấp. Giữa nhiệm kỳ (năm 2028) và cuối nhiệm kỳ (năm 2030), tổ chức sơ kết, tổng kết, đánh giá toàn diện kết quả thực hiện Đề án.

2. Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh

Lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện tốt công tác quản lý, điều hành, tổ chức triển khai đầy đủ, kịp thời các nội dung có liên quan đến việc xây dựng tổ chức đảng, tổ chức chính trị - xã hội trong các doanh nghiệp ngoài khu vực Nhà nước theo Đề án đến các cấp ủy, tổ chức đảng trực thuộc; lãnh đạo Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo các cơ quan chuyên môn theo dõi, quản lý việc thành lập doanh nghiệp; tình hình hoạt động sản xuất, kinh doanh; giải quyết việc làm, thực hiện chế độ bảo hiểm đối với người lao động; việc chấp hành nghĩa vụ thuế đối với Nhà nước. Chỉ đạo Đảng ủy Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh tăng cường vai trò, tạo điều kiện thuận lợi nhất để thành lập và phát triển các tổ chức Đảng, đoàn thể trong doanh nghiệp, đặc biệt là doanh nghiệp ngoài khu vực Nhà nước và doanh nghiệp FDI, đây là nhiệm vụ trọng

tâm nhằm xây dựng “hạt nhân chính trị” bên trong doanh nghiệp, góp phần ổn định sản xuất và phát triển bền vững.

3. Đảng ủy các cơ quan Đảng tỉnh

3.1. Chỉ đạo Đảng ủy Mặt trận Tổ quốc tỉnh

Tăng cường công tác tuyên truyền, vận động người lao động và chủ doanh nghiệp nhận thức đầy đủ về vai trò, vị trí, tầm quan trọng của các tổ chức chính trị - xã hội; chủ động nắm bắt, đánh giá tình hình, triển khai các biện pháp phù hợp nhằm phát triển đoàn viên, hội viên, xây dựng và nâng cao chất lượng hoạt động của các tổ chức chính trị - xã hội trong doanh nghiệp, bảo đảm thực hiện tốt chức năng đại diện, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của đoàn viên, người lao động.

Thường xuyên khảo sát, đánh giá tình hình, kịp thời đề ra các biện pháp tích cực để xây dựng, phát triển tổ chức đoàn thể chính trị - xã hội và phát triển đoàn viên, hội viên theo mục tiêu của Đề án. Chủ động nắm tình hình số cựu quân nhân đang làm việc ổn định trong các doanh nghiệp chưa tham gia tổ chức hội để có biện pháp xây dựng tổ chức Hội Cựu chiến binh, tập hợp cựu quân nhân vào tổ chức; đồng thời nắm bắt, đánh giá tình hình lao động nữ, tổ chức các hình thức hoạt động phù hợp nhằm phát huy vai trò của phụ nữ trong doanh nghiệp.

Xây dựng kế hoạch phát triển đoàn viên, hội viên, thành lập các tổ chức chính trị - xã hội trong doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh; phối hợp chặt chẽ với các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy, Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh, các cơ quan liên quan và đảng ủy các xã, phường trong triển khai thực hiện Đề án theo chức năng, nhiệm vụ được giao; phối hợp với các sở, ban, ngành, cơ quan chức năng đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động, giáo dục, thuyết phục trong cộng đồng doanh nghiệp, hướng tới mục tiêu vì sự phát triển ổn định, bền vững của cộng đồng doanh nghiệp, đóng góp xứng đáng vào nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng - an ninh trên địa bàn tỉnh.

3.2. Chỉ đạo Đảng ủy Hội đồng nhân dân tỉnh

Nghiên cứu, ban hành các cơ chế, chính sách hỗ trợ xây dựng, phát triển tổ chức đảng, tổ chức chính trị - xã hội trong doanh nghiệp theo nội dung và yêu cầu của Đề án.

4. Đảng ủy các xã, phường

Hàng năm, đảng ủy các xã, phường xây dựng kế hoạch phát triển đảng viên, xây dựng tổ chức đảng, tổ chức chính trị - xã hội trong doanh nghiệp bảo đảm cụ thể, phù hợp với tình hình thực tế của địa phương; đồng thời phối hợp chặt chẽ với các cấp, các ngành và Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh trong lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức thực hiện có hiệu quả các mục tiêu, nhiệm vụ của Đề án. Quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo công tác phát triển doanh nghiệp, tạo điều kiện thuận lợi để các doanh nghiệp trên địa bàn hoạt động, sản xuất, kinh doanh ổn định, đúng pháp luật; tăng cường kiểm tra, đôn đốc việc tổ chức thực hiện, đồng thời định kỳ hàng năm và theo từng giai đoạn tổ chức đánh giá kết quả thực hiện Đề án. Thực hiện chế độ báo cáo định kỳ, 6 tháng và hàng năm, các cấp ủy, tổ chức đảng và cơ quan có liên quan tổ chức đánh giá, báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy (*qua Ban Tổ chức Tỉnh ủy*) kết quả thực hiện Đề án, đồng thời lồng ghép báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch phát triển đảng viên hàng năm theo quy định.

5. Các cơ quan tham mưu giúp việc Tỉnh ủy

5.1. Giao Ban Tổ chức Tỉnh ủy là cơ quan thường trực, có trách nhiệm thành lập Tổ giúp việc để triển khai thực hiện có hiệu quả các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp của Đề án; chủ trì, phối hợp với các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy và các cơ quan liên quan tham mưu giúp Ban Thường vụ Tỉnh ủy hướng dẫn, theo dõi, kiểm tra, đôn đốc, khảo sát và nắm tình hình triển khai thực hiện công tác xây dựng, thành lập tổ chức đảng, tổ chức chính trị - xã hội trong các doanh nghiệp ngoài khu vực Nhà nước trên địa bàn tỉnh. Đồng thời, hướng dẫn nghiệp vụ về việc xây dựng, thành lập tổ chức đảng, công tác đảng viên, công tác cán bộ và hướng dẫn xây dựng kế hoạch theo từng giai đoạn, hàng năm, bảo đảm hoàn thành các mục tiêu, nhiệm vụ của Đề án; chủ trì, phối hợp, tham mưu cho Ban Thường vụ Tỉnh ủy tổ chức sơ kết, tổng kết việc thực hiện Đề án.

5.2. Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy chủ trì, phối hợp và chỉ đạo các cơ quan chức năng xây dựng kế hoạch cụ thể với nội dung, hình thức phù hợp, đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động để chủ doanh nghiệp và người lao động hiểu rõ ý nghĩa, vai trò và đồng thuận trong việc thành lập tổ chức đảng, tổ chức chính trị - xã hội trong doanh nghiệp. Chủ động, tích cực chỉ đạo các cơ quan báo chí, cơ quan thông tin, tuyên truyền thực hiện tốt công tác tuyên truyền về phát triển đảng viên trong doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh; đồng thời tham mưu chỉ đạo thực hiện nghiêm túc quy chế dân chủ trong các doanh nghiệp theo quy định. Hướng dẫn tổ chức mở các lớp bồi dưỡng nhận thức về Đảng, bồi dưỡng lý luận chính trị cho đảng viên mới và bồi dưỡng nghiệp vụ cho cấp ủy trong các doanh nghiệp.

5.3. Ủy ban kiểm tra Tỉnh ủy phối hợp với các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy và các cơ quan chức năng tăng cường công tác kiểm tra, giám sát đối với các cấp ủy, tổ chức đảng trong việc thực hiện công tác xây dựng tổ chức đảng và xây dựng các tổ chức chính trị - xã hội trong doanh nghiệp ngoài khu vực Nhà nước trên địa bàn toàn tỉnh.

5.4. Văn phòng Tỉnh ủy phối hợp với các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy theo dõi, tổng hợp tình hình thực hiện; tham mưu bảo đảm các điều kiện cần thiết phục vụ việc triển khai Đề án.

6. Các cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, địa phương, đơn vị

Tổ chức quán triệt, phổ biến nội dung Đề án đến các tổ chức đảng trực thuộc và đảng viên, cán bộ, công chức, viên chức; căn cứ Đề án và tình hình thực tế tại địa phương, cơ quan, đơn vị, xây dựng chương trình, kế hoạch cụ thể để thực hiện Đề án có hiệu quả, phù hợp với đặc điểm, tình hình của địa phương, cơ quan, đơn vị.

Trên đây là Đề án “*Xây dựng tổ chức Đảng, tổ chức chính trị - xã hội trong các doanh nghiệp ngoài khu vực Nhà nước trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên, giai đoạn 2026 - 2030, định hướng đến năm 2035*”.

Trong quá trình triển khai, thực hiện, nếu có phát sinh, vướng mắc, các cơ quan, địa phương, đơn vị kịp thời tổng hợp, báo cáo về Ban Thường vụ Tỉnh ủy (qua Ban Tổ chức Tỉnh ủy) quyết định việc điều chỉnh, bổ sung các mục tiêu, nhiệm vụ cụ thể trong Đề án khi cần thiết để phù hợp với tình hình thực tiễn của tỉnh.

Nơi nhận:

- Ban Tổ chức Trung ương (báo cáo),
- Các đ/c Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh,
- Cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy;
- Các đơn vị sự nghiệp thuộc Tỉnh ủy,
- Các đảng bộ trực thuộc Tỉnh ủy,
- Đảng ủy HĐND tỉnh,
- Đảng ủy Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh,
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh,
- Ban Tổ chức Tỉnh ủy (3b),
- Lưu Văn phòng Tỉnh ủy.

BTCTU/220

T/M BAN THƯỜNG VỤ

BÍ THƯ



Ký bởi: Tỉnh ủy Thái Nguyên
Thời gian ký: 07/05/2026 09:19:19

Trịnh Xuân Trường

PHỤ LỤC 1
HỆ THỐNG CHỈ TIÊU CHỦ YẾU THỰC HIỆN ĐỀ ÁN
ĐẾN NĂM 2030, ĐỊNH HƯỚNG ĐẾN NĂM 2035

(Kèm theo Đề án Xây dựng tổ chức Đảng, tổ chức chính trị - xã hội trong các doanh nghiệp ngoài khu vực Nhà nước trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên, giai đoạn 2026 - 2030, định hướng đến năm 2035)

STT	Nội dung chỉ tiêu	Giai đoạn 2026-2030	Định hướng đến năm 2035	Ghi chú
1	Tỷ lệ bí thư chi bộ, cấp ủy viên, cán bộ công đoàn, đoàn thanh niên thuộc các tổ chức đảng, tổ chức chính trị - xã hội mới được thành lập được bồi dưỡng, tập huấn nghiệp vụ công tác xây dựng Đảng, công tác đoàn thể và kỹ năng tổ chức hoạt động phù hợp với loại hình doanh nghiệp	Hàng năm đạt 100%	Duy trì tỷ lệ	
2	Tỷ lệ tổ chức công đoàn, đoàn thanh niên, tổ chức chính trị - xã hội trong doanh nghiệp đã thành lập hoạt động thường xuyên, có quy chế phối hợp với lãnh đạo doanh nghiệp để xây dựng quan hệ lao động hài hòa, ổn định, phát triển	Phấn đấu đến năm 2030 đạt 100%	Duy trì tỷ lệ	
3	Tỷ lệ tổ chức đảng, đảng viên trong doanh nghiệp ngoài khu vực Nhà nước được đánh giá, xếp loại hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên	Phấn đấu hàng năm đạt trên 90%	Duy trì tỷ lệ	
4	Số lượng đảng viên mới kết nạp trong doanh nghiệp ngoài khu vực Nhà nước	Phấn đấu hàng năm kết nạp từ 200 đảng viên mới trở lên	Phấn đấu hàng năm kết nạp từ 100 đảng viên mới trở lên	
5	Số lượng tổ chức đảng thành lập mới trong doanh nghiệp ngoài khu vực Nhà nước	Phấn đấu hàng năm thành lập 10 tổ chức đảng	Phấn đấu hàng năm thành lập 05 tổ chức đảng	
6	Số lượng công đoàn cơ sở thành lập mới trong doanh nghiệp ngoài khu vực Nhà nước	Phấn đấu 85% doanh nghiệp có từ 20 lao động thường xuyên đóng bảo hiểm có phát sinh quan hệ lao động trở lên thành lập tổ chức công đoàn	Phấn đấu 95% doanh nghiệp có từ 20 lao động thường xuyên đóng bảo hiểm có phát sinh quan hệ lao động trở lên thành lập tổ chức công đoàn	

STT	Nội dung chỉ tiêu	Giai đoạn 2026-2030	Định hướng đến năm 2035	Ghi chú
7	Số lượng đoàn viên Công đoàn kết nạp mới trong doanh nghiệp ngoài khu vực Nhà nước	Phấn đấu hàng năm kết nạp trên 9.000 đoàn viên công đoàn	Phấn đấu mỗi năm phát triển mới trên 9.000 đoàn viên công đoàn	
8	Số lượng tổ chức đoàn thanh niên thành lập mới trong doanh nghiệp ngoài khu vực Nhà nước	Phấn đấu hàng năm thành lập mới ít nhất 10 tổ chức đoàn thanh niên	Hàng năm thành lập mới ít nhất 03 tổ chức đoàn thanh niên	
9	Phát triển tổ chức Hội Cựu chiến binh tại các doanh nghiệp ngoài khu vực Nhà nước đủ điều kiện	Phù hợp với tình hình thực tiễn của địa phương và doanh nghiệp.		

PHỤ LỤC 2**LỘ TRÌNH TRIỂN KHAI THỰC HIỆN ĐỀ ÁN GIAI ĐOẠN 2026 - 2030**

(Kèm theo Đề án Xây dựng tổ chức Đảng, tổ chức chính trị - xã hội trong các doanh nghiệp ngoài khu vực Nhà nước trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên, giai đoạn 2026 - 2030, định hướng đến năm 2035)

STT	Thời gian	Nội dung trọng tâm	Sản phẩm chủ yếu	Ghi chú
1	Năm 2026	Quán triệt, ban hành kế hoạch triển khai; rà soát thực trạng doanh nghiệp ngoài khu vực nhà nước, các tổ chức chính trị - xã hội trong doanh nghiệp ngoài khu vực nhà nước; ban hành biểu mẫu, tiêu chí theo dõi	Kế hoạch triển khai; tổng hợp danh sách tổ chức đảng trong doanh nghiệp ngoài khu vực nhà nước; danh sách doanh nghiệp ngoài khu vực nhà nước có đủ điều kiện thành lập tổ chức đảng, tổ chức chính trị - xã hội; hệ thống biểu mẫu theo dõi.	Trọng tâm
2	Năm 2027	Tổ chức hội nghị sơ kết 1 năm thực hiện đề án, biểu dương, khen thưởng đối với các tập thể, cá nhân có thành tích trong công tác xây dựng phát triển tổ chức đảng, tổ chức đoàn thể trong doanh nghiệp năm 2026.	Báo cáo kết quả 1 năm thực hiện; thông qua phương hướng nhiệm vụ năm 2028	
3	Năm 2028	Sơ kết giữa kỳ; đánh giá, điều chỉnh chỉ tiêu, nhiệm vụ, giải pháp nếu cần thiết.	Báo cáo sơ kết giữa kỳ; phương án điều chỉnh, bổ sung.	Năm sơ kết
4	Năm 2029	Rà soát, đánh giá các chỉ tiêu còn thấp; đánh giá các chỉ tiêu khả năng đạt, không đạt; đưa ra các giải pháp cụ thể để phấn đấu hoàn thành chỉ tiêu đề ra	Văn bản chỉ đạo, hướng dẫn	
5	Năm 2030	Đánh giá tổng thể kết quả thực hiện; tổng kết Đề án; xác định nhiệm vụ, giải pháp giai đoạn 2031 - 2035	Báo cáo tổng kết; dự thảo định hướng giai đoạn tiếp theo.	Năm tổng kết

PHỤ LỤC 3
PHÂN CÔNG NHIỆM VỤ, SẢN PHẨM, THỜI GIAN THỰC HIỆN
*(Kèm theo Đề án Xây dựng tổ chức Đảng, tổ chức chính trị - xã hội
 trong các doanh nghiệp ngoài khu vực Nhà nước trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên,
 giai đoạn 2026 - 2030, định hướng đến năm 2035)*

STT	Cơ quan chủ trì	Nhiệm vụ, nội dung	Sản phẩm	Thời gian	Phối hợp
1	Ban Thường vụ Tỉnh ủy	Lãnh đạo, chỉ đạo chung; xem xét, cho ý kiến về nhiệm vụ trọng tâm, sơ kết, tổng kết, điều chỉnh Đề án khi cần thiết.	Kết luận, thông báo, chỉ đạo	Thường xuyên	Các cơ quan liên quan
2	Ban Tổ chức Tỉnh ủy	- Tham mưu kế hoạch triển khai; hướng dẫn thực hiện; rà soát thực trạng, tổng hợp danh sách tổ chức đảng trong doanh nghiệp ngoài khu vực nhà nước; danh sách doanh nghiệp ngoài khu vực nhà nước có đủ điều kiện thành lập tổ chức đảng, tổ chức chính trị - xã hội; theo dõi, tổng hợp, báo cáo. - Khảo sát, học tập kinh nghiệm tại một số tỉnh thành có cách làm hay, hiệu quả trong công tác xây dựng, thành lập tổ chức đảng, tổ chức chính trị - xã hội trong doanh nghiệp ngoài khu vực Nhà nước.	Kế hoạch, hướng dẫn, báo cáo định kỳ	Hàng năm và theo yêu cầu tiến độ từng nội dung công việc	Các cơ quan liên quan
3	Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy	Tham mưu tuyên truyền, quán triệt Đề án; tuyên truyền, vận động để chủ doanh nghiệp và người lao động hiểu rõ ý nghĩa, vai trò và đồng thuận trong việc thành lập tổ chức đảng, tổ chức chính trị - xã hội và phát triển đảng viên trong doanh nghiệp. Hướng dẫn tổ chức mở các lớp bồi dưỡng nhận thức về Đảng, bồi dưỡng lý luận chính trị cho đảng viên mới và bồi dưỡng nghiệp vụ cho cấp ủy trong các doanh nghiệp	Kế hoạch tuyên truyền, vận động; hướng dẫn; báo cáo dư luận	Thường xuyên	Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh; Báo và Phát thanh hình tỉnh; Trường Chính trị tỉnh; Ban Tổ chức Tỉnh ủy
4	Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy, Ban Nội chính Tỉnh ủy	Phối hợp tăng cường công tác kiểm tra, giám sát đối với các cấp ủy, tổ chức đảng trong doanh nghiệp ngoài khu vực Nhà nước	Kế hoạch kiểm tra; báo cáo giám sát	Hàng năm	Ban Tổ chức Tỉnh ủy

STT	Cơ quan chủ trì	Nhiệm vụ, nội dung	Sản phẩm	Thời gian	Phối hợp
5	Văn phòng Tỉnh ủy	Phối hợp theo dõi, tổng hợp tình hình thực hiện; tổ chức thẩm định việc sơ kết, tổng kết, đánh giá kết quả thực hiện Đề án	Kế hoạch, Thông báo	Hàng năm	Ban Tổ chức Tỉnh ủy
6	Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh	- Lãnh đạo Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo các cơ quan chuyên môn theo dõi, quản lý việc thành lập doanh nghiệp; tình hình hoạt động sản xuất, kinh doanh; giải quyết việc làm, thực hiện chế độ bảo hiểm đối với người lao động; việc chấp hành nghĩa vụ thuế đối với Nhà nước. - Chỉ đạo Đảng ủy các khu công nghiệp xây dựng kế hoạch phát triển tổ chức đảng, các tổ chức chính trị - xã hội và phát triển đảng trong các Khu công nghiệp.	Kế hoạch khôi chính quyền; đề xuất cơ chế, kinh phí	Hàng năm	Sở, ban, ngành; Đảng ủy các khu công nghiệp tỉnh; Ban Tổ chức Tỉnh ủy
7	Đảng ủy các cơ quan Đảng tỉnh	Chỉ đạo Đảng ủy Hội đồng nhân dân tỉnh và Đảng ủy MTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội thực hiện các nội dung của Đề án			
7.1	Đảng ủy Hội đồng nhân dân tỉnh	- Nghiên cứu, đề xuất ban hành các cơ chế, chính sách hỗ trợ xây dựng, phát triển tổ chức đảng, tổ chức chính trị - xã hội trong doanh nghiệp theo nội dung và yêu cầu của Đề án. - Lãnh đạo xem xét, quyết nghị cơ chế, chính sách, nguồn lực cần thiết; giám sát việc thực hiện.	Nghị quyết, kết luận giám sát	Theo chương trình công tác	Đảng ủy UBND tỉnh; Ban Tổ chức Tỉnh ủy
7.2	Đảng ủy MTTQ Việt Nam tỉnh và các tổ chức chính trị - xã hội	- Tăng cường công tác tuyên truyền, vận động người lao động và chủ doanh nghiệp nhận thức đầy đủ về vai trò, vị trí, tầm quan trọng của các tổ chức chính trị - xã hội. - Xây dựng kế hoạch phát triển đoàn viên, hội viên, thành lập các tổ chức chính trị - xã hội trong doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh; kịp thời đề ra các biện pháp tích cực để xây dựng, phát triển tổ chức đoàn thể chính trị - xã hội và phát triển đoàn viên, hội viên theo mục tiêu của Đề án	Chương trình, kế hoạch	Thường xuyên	Các cơ quan, địa phương

STT	Cơ quan chủ trì	Nhiệm vụ, nội dung	Sản phẩm	Thời gian	Phối hợp
8	Đảng ủy các xã, phường	Xây dựng kế hoạch cụ thể; rà soát tổ chức đảng trong doanh nghiệp ngoài khu vực nhà nước, danh sách doanh nghiệp ngoài khu vực nhà nước có đủ điều kiện thành lập tổ chức đảng, tổ chức chính trị - xã hội; định kỳ báo cáo kết quả.	Kế hoạch cấp mình; báo cáo định kỳ	Hàng năm	Ban Tổ chức Tỉnh ủy